

Bản án số: 57/2020/HS-ST

Ngày: 25 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Thanh

2. Ông Hà Long Biên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2020, tại trụ sở TAND huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2020/TLST-HS, ngày 19/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXST-HS, ngày 10/11/2020 đối với bị cáo:

Lê Thái V; sinh ngày: 20/5/1990, tại xã Ng, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Xóm 7, xã Ng, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Q, con bà: Thái Thị C (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị N; con là Lê Thái Phong, sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/6/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng:

- *Bị hại:* Anh Triệu Văn G, sinh năm: 1994 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:*

1. Triệu Văn N, sinh năm 1970 (Là bố đẻ của người bị hại)

Nơi cư trú: Thôn H, TT N, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bà Triệu Thị P, sinh năm 1971 (Là mẹ của người bị hại)

Nơi cư trú: Thôn H, TT N, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện theo ủy quyền của ông N và bà P: Chị Bàn Thị S (Theo văn bản ủy quyền ngày 08/5/2020)

3. Chị Bàn Thị S, sinh năm 1995 (Là vợ của người bị hại)

Nơi cư trú: Thôn H, TT N, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn dân sự:* Anh Trần Văn T, sinh năm: 1971

Nơi cư trú: Xóm 5B, xã Ng, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 30/4/2020 tại Km 512 + 390 đường Hồ Chí Minh thuộc thôn Quảng Trung, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô khách nhãn hiệu Thaco, biển kiểm soát 37B-026.50 do Lê Thái V điều khiển xe lưu thông hướng huyện Cẩm Thủy đi tỉnh Hòa Bình và chạm với xe mô tô biển kiểm soát 36K5-110.02 do anh Triệu Văn G (SN 1994, trú tại thôn H, thị trấn N, huyện NG) điều khiển chở theo sau Bàn Thị S (là vợ của anh G) đi hướng ngược lại. Hậu quả, anh Triệu Văn G tử vong tại chỗ, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng.

Kết quả giám định pháp y tử thi tại bản Kết luận giám định số 1294/GDPY-PC09 ngày 07/5/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết của Triệu Văn G là đa chấn thương.

Tại bản Kết luận giám định số 1458/PC09 ngày 29/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, xác định va chạm giữa xe mô tô BKS 36K5-110.02 và xe ô tô BKS 37B-026.50:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước phần bên trái mặt nạ, mặt trước ngoài bên trái ghi đông và cột sắt xe mô tô BKS 36K5-110.02 với mặt trước ngoài đầu mút bên trái ba-đờ-xóc trước và mặt ngoài thành xe bên trái xe ô tô BKS 37B-026.50;

- Tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện chuyển động ngược chiều, va chạm khi xe mô tô BKS 36K5-110.02 trong tư thế nghiêng trái;

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết tỳ trượt được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng tỉnh Hòa Bình đi huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa;

- Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

Kết quả định giá tài sản tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 14/HĐĐGTS-TT ngày 20/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thạch Thành xác định: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông nêu trên là 8.710.000 đồng trong đó xe mô tô biển kiểm soát 36K5-110.02 bị hư hỏng, thiệt hại 910.000 đồng, xe ô tô biển kiểm soát 37B-026.50 bị hư hỏng, thiệt hại 7.800.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 2521/C09-TT2 ngày 12/5/2020 của Viện khoa học Bộ Công an xác định:

- Trong mẫu máu của Lê Thái V gửi giám định có tìm thấy Tecpin và Codeine;

- Trong mẫu các viên nén gửi giám định đều có tìm thấy Tecpin và Codeine.

Codeine nằm trong danh mục IIB, STT:93, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018;

Codeine ở dạng phối hợp được điều chỉnh theo thông tư số: 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế.

Tại thời điểm điều khiển xe gây tai nạn Lê Thái V đã có giấy phép lái xe theo quy định.

Bị cáo Lê Thái V khai: Sáng ngày 30/4/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 37B-026.50 đi từ nhà xe T tại xã Ng, thị xã T, tỉnh Nghệ An đón khách ra bến xe Nước Ngầm tại Hà Nội. Khi đi đến thôn Quảng Trung, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo đã điều khiển xe sang làn đường bên trái và tăng tốc để vượt xe đi phía trước. Khi vượt được 01 xe phía trước, chưa kịp điều khiển xe về phần đường của mình thì xe của bị cáo điều khiển đã va chạm với xe mô tô do anh Triệu Văn G điều khiển đi ngược chiều làm cho anh G tử vong tại chỗ, hai xe bị hư hỏng. Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo đã đến công an huyện Thạch Thành để khai báo toàn bộ sự việc.

Chị Bàn Thị S khai: Vào sáng ngày 30/4/2020, anh Triệu Văn G (chồng chị) điều khiển xe mô tô BKS 36K5-11002 chở chị từ nơi làm việc (huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh) theo đường Hồ Chí Minh để về nhà tại thị trấn N, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa. Khi đi đến thôn Quảng Trung, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành thì xe do anh G điều khiển đã bất ngờ va chạm với xe ô tô đi ngược chiều làm hai vợ chồng ngã văng ra. Bản thân chị không có thương tích gì nhưng chồng chị là anh Triệu Văn G đã tử vong tại chỗ. Sau khi chồng chị bị tai nạn tử vong, bố mẹ chồng chị đã ủy quyền cho chị thay mặt họ giải quyết toàn bộ các vấn đề có liên quan đến vụ án cho đến khi vụ án giải quyết xong. Lái xe là bị cáo Lê Thái V cùng với chủ xe là anh Trần Văn T đã đến nhà động viên, thăm hỏi và bồi thường cho gia đình chị số tiền là 166.500.000đ. Chị không yêu cầu bị cáo và chủ xe phải bồi thường nữa đồng thời chị cũng xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lê Thái V.

Anh Trần Văn T khai: Anh là chủ xe ô tô BKS 37B-026.50 còn bị cáo Lê Thái V là người lái xe thuê cho gia đình anh. Vào sáng ngày 30/4/2020, khi anh đang ở nhà thì cháu anh là Nguyễn Văn T đang đi theo xe gọi điện về báo xe do Lê Thái V điều khiển gây tai nạn trên đường Hồ Chí Minh – đoạn qua xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành. Anh theo xe của gia đình đến hiện trường thì thấy người bị nạn đã chết còn cụ thể tai nạn như thế nào thì anh không được chứng kiến. Sau khi tai nạn xảy ra, anh cùng với Lê Thái V đã đến gia đình người bị hại động viên, thăm hỏi và bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 166.500.000đ. Về việc chiếc xe ô tô của anh bị thiệt hại là 7.800.000 đ, anh và bị cáo V tự thỏa thuận về việc bồi thường, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSTT, ngày 15/10/2020, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Thái V về về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa: Đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS, xử phạt Lê Thái V từ 18 (Mười tám) đến 21 (Hai một) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 (Ba sáu) đến 42 (Bốn hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và chủ xe đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình người bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, đại diện VKSND đề nghị không xem xét.

Về vật chứng:

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số 400153014152 mang tên Lê Thái V do Sở giao thông vận tải Nghệ An cấp ngày 07/3/2019. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên đại diện VKS đề nghị trả lại cho bị cáo.

Vật chứng còn lại gồm: 01 phong bì giấy màu trắng, mặt trước ghi “BỘ CÔNG AN; VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ” số 2521/PC09-TT2” được dán kín, mặt sau có chữ ký ghi rõ họ tên Trương Văn Cương, Mẫn Đức Thuận và có 04 hình dấu giáp lai của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, Đại diện VKS đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HĐXX:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, Lê Thái V thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, lời khai của người làm chứng, hiện trường nơi xảy ra tai nạn, kết luận giám định pháp y. Bị cáo điều khiển xe ô tô đi sai làn đường gây tai nạn dẫn đến chết 01 người và thiệt hại về tài sản là 8.710.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Tại khoản 1 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm: “*Điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ quy định, giành đường, vượt ẩu.*”, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.*”.

[3]. Theo bản kết luận giám định số 2521/C09-TT2 ngày 12/5/2020 của Viện khoa học Bộ Công an xác định: Trong mẫu máu của Lê Thái V gửi giám định có tìm thấy Tecpin và Codeine. Trong mẫu các viên nén gửi giám định đều có tìm thấy Tecpin và Codeine. *Codeine nằm trong danh mục IIB, STT:93, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Codeine ở dạng phối hợp được điều chỉnh theo thông tư số: 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế.*

Bị cáo Lê Thái V khai nhận trước khi xảy ra vụ tai nạn khoảng 3 đến 4 ngày thì bị cáo có mua thuốc Pharcoter tại cửa hàng của chị Trần Thị D sinh năm 1990, trú tại xóm 8, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An để điều trị ho và cảm cúm, mỗi ngày sử dụng 02 lần, mỗi lần từ 08 đến 10 viên. Lần gần nhất mà bị cáo sử dụng trước thời điểm xảy ra tai nạn khoảng 2 tiếng.

Tại biên bản xác minh ngày 20/9/2020 thì chủ của hàng thuốc là chị Trần Thị D trình bày: Bình thường chị vẫn bán thuốc Pharcoter cho khách hàng để trị ho. Khách hàng có đơn thuốc mang theo thì chị bán theo đơn, nếu không có đơn thuốc thì chị vẫn bán cho khách khi có yêu cầu. Tuy nhiên, do thời gian đã lâu và nhiều khách nên chị không nhớ là có bán cho bị cáo Lê Thái V loại thuốc trên hay không.

Tại công văn số 2256/SYT-NVY ngày 21/7/2020 của Sở Y tế Thanh Hóa xác định: Thuốc Pharcoter/terpin Codeine được sử dụng trong điều trị tại Việt Nam, thuốc Pharcoter được chỉ định điều trị các chứng ho khan, ho do viêm khí quản cấp và mãn tính...không sử dụng thuốc cho người vận hành máy móc và lái tàu xe vì thuốc có tác dụng phụ gây chóng mặt, buồn ngủ.

Như vậy, không có căn cứ để xử lý bị cáo theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 260 BLHS.

Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Lê Thái V đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

[4]. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo điều khiển xe ô tô vượt ẩu, đi sai làn đường nên đã đâm vào xe mô tô do anh Triệu Văn G điều khiển đang đi ngược chiều, hậu quả làm anh G chết, gây nhiều đau thương mất mát cho gia đình người bị hại. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của người dân khi tham gia giao thông.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 04 tình tiết giảm nhẹ là “Đầu thú”, “Tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và được “Đại diện của người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự”, quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng là lỗi vô ý và có 04 tình tiết giảm nhẹ; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi thường trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Thái V cùng với chủ xe là anh Trần Văn T đã có ý thức tự nguyện bồi thường số tiền 166.500.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Đối với chiếc xe ô tô bị thiệt hại là 7.800.000 đ, chủ xe là anh Trần Văn T và bị cáo tự thỏa thuận về vấn đề bồi thường và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[7]. Về vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số 400153014152 mang tên Lê Thái V do Sở giao thông vận tải Nghệ An cấp ngày 07/3/2019. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Vật chứng còn lại gồm: 01 phong bì giấy màu trắng, mặt trước ghi “BỘ CÔNG AN; VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ” số 2521/PC09-TT2” được dán kín, mặt sau có chữ ký ghi rõ họ tên Trương Văn Cương, Mẫn Đức Thuận và có 04 hình dấu giáp lai của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, xét thấy không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thái V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS;

Xử phạt Lê Thái V 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thái V cho Ủy ban nhân dân xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số 400153014152 mang tên Lê Thái V do Sở giao thông vận tải Nghệ An cấp ngày 07/3/2020.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy màu trắng, mặt trước ghi “BỘ CÔNG AN; VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ” số 2521/PC09-TT2” được dán kín, mặt sau có chữ ký ghi rõ họ tên Trương Văn Cương, Mẫn Đức Thuận và có 04 hình dấu giáp lai của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thạch Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Lê Thái V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và bị đơn dân sự, vắng mặt người đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị cáo và bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thành;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Bị cáo;
- Đại diện HP của người bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Cúc

